TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2019/HS-PT
Ngày 10 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Anh Dũng.

Các Thẩm phán: Ông La Minh Tường.

Ông Trương Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 107/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo Huỳnh Văn L, Nguyễn Thị T.T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Văn L, sinh ngày 17/10/1992 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố H.T, thị trấn T.A, huyện P.V, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T và bà Võ Thị C; vợ: Đặng Thị C.T; con: có 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2018 cho đến ngày 01/8/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

2. Nguyễn Thị T.T (Tên gọi khác: N), sinh ngày 22/6/1984 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố H.T, thị trấn T.A, huyện P.V, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H (chết) và bà Phan Thị T; chồng: Phan Văn Q (chết); con: có 04 con; tiền án,tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2018 cho đến ngày 01/8/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Hồ Văn T không có kháng cáo và không

bị kháng cáo, kháng nghị; các bị cáo Phan Văn M, Ngô Đức A, Trần T, Phan Thiên H, Nguyễn Văn Q, Dương Trung T có kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo và có quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 131/2019/HSPT-QĐ 23/9/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép qua mạng Internet bằng hình thức cá độ bóng đá trong mùa giải FIFA World Cup 2018 và giải các câu lạc bộ của các nước trên thế giới, Phan Văn M đã mua của Dương Nguyễn L (S) ở tổ dân phố T.M, thị trấn T.A, huyện P.V, tỉnh Thừa Thiên Huế tài khoản cá độ bóng đá có tên TVYJ0X10 trên trang "bong88.com" trị giá 20.000 đô, quy ước 01 điểm (đô) có giá là 17.000 Việt Nam đồng và thỏa thuận tiền hoa hồng là 1,1% trên tổng số điểm đặt cược. Phan Văn M đã cùng với các bị cáo Huỳnh Văn L, Nguyễn Thị T.T và các bị cáo khác lắp đặt máy tính có kết nối Internet, sử dụng máy vi tính xách tay, điện thoại di động có kết nối mạng hoặc kết nối Wifi để đánh bạc và thanh toán tiền thắng, thua theo hàng tuần và bằng tiền Việt Nam đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo được xác định như sau:

1. Bị cáo Huỳnh Văn L có hành vi tổ chức đánh bạc như sau:

Tháng 6/2018, Huỳnh Văn L nhận của Phan Văn M 02 tài khoản cá độ bóng đá trực tuyến TVYJ0X10004 có giá trị 500 đô với quy ước 01 đô có giá là 40.000 đồng và TVYJ0X10005 có giá trị 200 đô với quy ước 01 đô có giá trị là 30.000 đồng. Tiền hoa hồng M giao cho Liền là 1,2% tính trên tổng số đô đặt cược. Sau khi nhận được 02 tài khoản, L tổ chức cho những người cá độ bóng đá. Ngày thứ hai hàng tuần, L tính toán đối chiếu thắng, thua rồi giao cho M để hưởng tiền hoa hồng.

Trong khoảng thời gian từ ngày 23/6/2018 đến ngày 12/7/2018, L đã tổ chức cá độ trên trang TVYJ0X10004 với tổng số đô đặt cược là 8.316 đô, L thua 2.402,08 đô, L thắng 3.487,97 đô. Tổng số tiền Huỳnh Văn L đồng phạm với M tổ chức cá độ bóng đá trên tài khoản TVYJ0X10004 là 8.316 đô x 40.000 đồng =332.640.000 đồng, trong đó có 08 lượt đánh bạc có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng trở lên và có từ 10 người trở lên tham gia đánh bạc và có 02 lượt cá độ từ 20.000.000 đồng trở lên. Tiền hoa hồng L nhận được trên tài khoản này là (8.316 đô x 40.000 đồng x 1,2%) = 3.991.680 đồng.

Đối với tài khoản TVYJ0X10005, L tổ chức cá độ bóng đá trong thời gian từ ngày 23/6/2018 đến ngày 11/7/2018 với tổng số đô là 2.623 đô, L thắng 1.092,23 đô, L thua 848,66 đô. Tổng số tiền L đồng phạm với M tổ chức cá độ bóng đá trên tài khoản TVYJ0X10005 là 2.623 đô x 30.000 đồng = 78.690.000 đồng, trong đó có 02 lượt đánh bạc có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng trở lên và có từ 10 người trở lên tham gia đánh bạc. Huỳnh Văn L nhận tiền hoa hồng trên tài khoản TVYJ0X10005 là (2.623 đô x 30.000 đồng x 1,2%) = 944.280 đồng.

Như vậy, Huỳnh Văn L đồng phạm với Phan Văn M tổ chức cá độ bóng đá với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của hai tài khoản là 411.330.000 đồng. Tổng số tiền

hoa hồng L nhận được là 4.935.960 đồng.

Tổng số tiền mà L thu lợi bất chính là 4.935.960 đồng.

2. Bị cáo Nguyễn Thị T.T có hành vi tổ chức đánh bạc như sau:

Từ tháng 6/2018, Nguyễn Thị T.T nhận tài khoản TVYJ0X10001 từ Phan Văn M, giá đô 50.000 đồng/01 đô. M trả cho T tiền hoa hồng là 1,2% trên tổng số tiền đặt cược. Sau đó, T trực tiếp tổ chức đánh bạc với những người có nhu cầu đánh bạc qua mạng Internet để giao cho M và hưởng tiền hoa hồng từ M. T tổ chức từ ngày 23/6/2018 đến ngày 03/7/2018 thì chấm dứt không làm nữa.

Căn cứ vào các tài liệu thu giữ được từ tài khoản TVYJ0X10001 cho thấy trong khoảng thời gian này, số tiền đặt cược là 4.342 đô, T thua 1.176,46 đô, T thắng 1.981,21 đô. Tổng số tiền Nguyễn Thị T.T đồng phạm với M tổ chức cá độ bóng đá trên tài khoản này là 4.342 đô x 50.000 đồng = 217.100.000 đồng. Trong đó có 10 trận có số tiền dùng để đánh bạc từ 5.000.000 đồng đồng trở lên và có từ 10 người trở lên tham gia đánh bạc; có 02 trận có số tiền đánh mỗi trận từ 20.000.000 đồng trở lên. Tiền hoa hồng T nhận được là 2.605.200 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Thị T.T là 2.605.200 đồng.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2019, Tòa ánnhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2018 đến ngày 01/8/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T.T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2018 đến ngày 01/8/2018.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35; khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền như sau:

Bị cáo Huỳnh Văn L: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) về tội "Tổ chức đánh bạc".

Bị cáo Nguyễn Thị T.T: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) về tội "Tổ chức đánh bạc".

Ngoài ra,Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí , xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 02/7/2019, các bị cáo Nguyễn Thị T.T và Huỳnh Văn L đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Huỳnh Văn L, Nguyễn Thị T.T đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, thừa nhận quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, các bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn nên vẫn giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa phúc thẩm có quan điểm: Các bị cáo Huỳnh Văn L, Nguyễn Thị T.T đều phạm tội nhiều lần nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52, việc nộp lại tiền thu lợi bất chính chỉ được xem xét là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 nhưng cấp sơ thẩm áp dụng tại điểm b khoản 1 Điều 51 là chưa chính xác. Các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo. Hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo đã thực hiện. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều không có tình tiết giảm nhẹ nào mới.Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở kết luận: Từ tháng 6 đến tháng 7 năm 2018, Phan Văn M đã mua của Dương Nguyễn L (S) tài khoản cá độ bóng đá có tên TVYJ0X10 trên trang "bong88.com" trị giá 20.000 đô, quy ước 01 điểm (đô) có giá là 17.000 Việt Nam đồng và thỏa thuận tiền hoa hồng là 1,1% trên tổng số điểm đặt cược. Sau đó, Phan Văn M đã cùng với các bị cáo khác trong vụ án, trong đó có Huỳnh Văn L và Nguyễn Thị T.T tiến hành lắp đặt máy tính có kết nối Internet, sử dụng máy vi tính xách tay, điện thoại di động có kết nối mạng hoặc kết nối Wifi, rồi Minh phân chia tài khoản đánh bạc này thành nhiều tài khoản cấp dưới để giao cho các bị cáo khác tổ chức đánh bạc hoặc trực tiếp đánh bạc với nhà cái qua mạng Internet. Quá trình điều tra đã xác định:

- Huỳnh Văn L đồng phạm với Phan Văn M tổ chức đánh bạc với hình thức cá độ bóng đá với số tiền 411.330.000 đồng; số tiền bị cáo L thu lợi bất chính (tiền hoa hồng từ bị cáo M) là 4.935.960 đồng.

- Nguyễn Thị T.T đồng phạm với Phan Văn M tổ chức đánh bạc với hình thức cá độ bóng đá với số tiền 217.100.000 đồng; số tiền bị cáo T thu lợi bất chính (tiền hoa hồng từ bị cáo M) là 2.605.200 đồng.

[2] Với hành vi đã thực hiện như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Huỳnh Văn L, Nguyễn Thị T.T về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng:

Các bị cáo Huỳnh Văn L, Nguyễn Thị T.T đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc với hình thức cá độ bóng đá là trái pháp luật. Tuy nhiên, vì muốn có tiền mà không phải bỏ sức lao động, nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo Huỳnh Văn L, Nguyễn Thị T.T đều phạm tội nhiều lần nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52. Mặt khác, việc nộp lại tiền thu lợi bất chính chỉ được xem xét là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 nhưng cấp sơ thẩm áp dụng tại điểm b khoản 1 Điều 51 là chưa chính xác, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương, nên cần xét xử nghiêm để giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Các bị cáo Huỳnh Văn L, Nguyễn Thị T.T đều có vai trò là người giúp sức tích cực cho bị cáo M trong việc tổ chức đánh bạc, tang số phạm tội của từng bị cáo tương đối lớn. Các bị cáo Huỳnh Văn L, Nguyễn Thị T.T đều phạm tội nhiều lần nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Về hoàn cảnh gia đình, bị cáo L đang có biểu hiện bệnh tật, bị cáo T có hoàn cảnh khó khăn, chồng chết và một mình phải nuôi 04 con nhỏ. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, qua đó xử phạt bị cáo L 01 năm 08 tháng tù, bị cáo T 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn L và Nguyễn Thị T.T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt:

Bị cáo Huỳnh Văn L 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2018 đến ngày 01/8/2018.

Bị cáo Nguyễn Thị T.T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2018 đến ngày 01/8/2018.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35; khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền như sau:

Bị cáo Huỳnh Văn L: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) về tội "Tổ chức đánh bạc".

Bị cáo Nguyễn Thị T.T: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) về tội "Tổ chức đánh bạc".

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Buộc các bị cáo Huỳnh Văn L và Nguyễn Thị T.T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- .....
- .....

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tôn Anh Dũng